

Bản án số: 90/2022/HS-ST

Ngày: 18/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Phượng

Thẩm phán: Bà Võ Thị Trâm

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Lý

2. Ông Nguyễn Hữu Anh

3. Ông Võ Ngọc Ánh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Minh T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Cam L, thành phố Cam R, Tỉnh Khánh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 10/12; vợ, con: Chưa; cha: Dương Minh T, sinh năm 1965; mẹ: Nguyễn Ngọc Hoàng A (chết); tiền sự: Không; tiền án:

Ngày 24/8/2010 Tòa án nhân dân thị xã Cam R (nay là thành phố Cam R) xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2011.

Ngày 30/10/2012 Tòa án nhân dân thành phố Nha Tr xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2014.

Ngày 21/3/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020.

Nhân thân: Bản án số 19/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam R xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Ngày 19/5/2021 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam R khởi tố bị can về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cam R. Có mặt.

****Người bào chữa cho bị cáo:***

Luật sư: Nguyễn Thành Ch – Văn phòng luật sư Nguyễn Thành Ch thuộc đoàn luật sư tỉnh Khánh H. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Bị hại:***

Anh Ngô Đình Ph, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố Đá B, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Ngô Đình V, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố Ninh T, phường Cam L, TP Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

2. Anh Trần Nhân T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố Đá B, phường Cam L, TP Cam R, tỉnh Khánh H. Có mặt.

3. Chị Hồ Như Q, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Hòa D, xã Cam Th Đ, TP Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 26/4/2020, Ngô Đình V gặp Trần Nhân T nhờ đóng la phong nhà và đưa trước cho T 3.000.000 đồng tiền công và mua vật tư. Sau đó, V chờ đến 10 giờ cùng ngày nhưng không thấy, T đến làm như đã hẹn nên gọi điện thoại cho T thì T nói đang làm ở nhà của Dương Minh Tr (ở tổ dân phố đá b, phường Cam L, thành phố Cam R). Bức xúc vì việc T nhận tiền nhưng không đến làm, nên V gọi điện thoại cho em trai là Ngô Đình P để nói Phúc đến nhà Tr tìm T đòi lại tiền, còn V điều khiển xe mô tô một mình đi đến nhà Tr.

Khoảng 10 giờ ngày 26/4/2020 khi đến đường Phan Bội C (gần nhà Dương Minh Tr thuộc khu vực tổ dân phố Đá B, phường Cam L, thành phố Cam R), V đến gặp T rồi hai bên xảy ra cãi nhau, T đã trả lại cho V số tiền 3.000.000 đồng. Ph đến sau thấy T cãi nhau với anh mình, cho rằng T hỗn láo nên đã dùng tay đánh 01 cái vào mặt T. Tr nghe tiếng cãi nhau nên từ trong nhà đi ra hỏi Ph, Việt “*vì sao đánh T*” thì Ph chửi Tr và nhặt một cục đá thách thức, đòi đánh nhau với Tr. Tr đi vào nhà lấy 01 cây kiếm bằng kim loại, dài khoảng 80cm đi ra để mục đích đánh Ph. Thấy Tr cầm kiếm, Ph bỏ chạy thì Tr đuổi theo chém một nhát trúng vào khuỷu tay phải của Ph, Ph quay lại ôm, vật Tr làm cả hai ngã xuống

đường, cây kiếm cũng bị rơi ra khỏi tay Tr. Khi Ph và Tr đang đứng dậy, Ph định dùng chân đạp lấy cây kiếm, mục đích không cho Tr lấy, thì Tuệ ở gần đó cầm cục gạch ném về phía Tr và Ph nhưng không trúng ai (T khai mục đích ném gạch là để Ph không lấy được kiếm và can ngăn Tr, Ph đánh nhau). Nhưng Tr lấy được cây kiếm và chém 01 nhát từ trái qua phải trúng vào vùng đầu của Ph làm bị thương ở vùng cằm phải, rách vành tai phải; Ph quay lưng bỏ chạy, Tr đuổi theo từ phía sau dùng kiếm chém 01 nhát từ trên xuống vào mũ bảo hiểm gây nứt mũ, lưỡi kiếm trúng vào đầu làm rách da. Thấy Ph bị đánh, V cầm lấy một cây gỗ giải vây cho Ph nên Tr bỏ vào nhà. Sau đó Ph được V đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quân Y 87 N Tr.

Đối với Trần Nhân T có hành vi dùng gạch ném về hướng Tr và Ph nhưng không trúng (theo T trình bày, lý do ném gạch là để Tr và Ph dừng việc đánh nhau, không nhằm giúp sức cho Tr. Còn Ph được V rủ đi lấy tiền của T, Ph chạy xe máy đến sau thấy anh mình là V mâu thuẫn với T nên đã dùng tay đánh T nhưng không gây ra hậu quả nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự mà chỉ xử phạt hành chính.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 165 ngày 05/6/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Khánh H đối với Ngô Đình Ph kết luận:

- Vùng cằm có 02 vết sẹo kích thước (3x0,2)cm và (2x0,2)cm.
- Vùng vành tai phải có 01 vết sẹo kích thước (3x0,2)cm.
- Vùng khủy tay phải có 01 vết sẹo kích thước (5x2)cm.
- Gãy mặt ngoài xương khủy tay phải. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Ngô Đình Ph là 13%.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh H đang tạm giữ 01 cây kiếm bằng kim loại dài 80cm; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu CKC CHUN KUA bị nứt.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSKH-P1 ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H, truy tố bị can Dương Minh Tr về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Hành vi của bị cáo Dương Minh Tr dùng kiếm chém nhiều nhát vào tay và đầu bị hại đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Giết người*”, nhưng thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”. Tuy nhiên, trong vụ án này cũng có một phần lỗi nhỏ của bị hại đã hành xử không đúng quy tắc; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường ngoài số tiền 25 triệu đồng bị hại đã nhận nên nghị Hội đồng xét xử không xét.

- Luật sư Nguyễn Thành Ch gửi bản trình bày lời bào chữa:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hoàn cảnh và nguyên nhân phạm tội của bị cáo Dương Minh Tr. Giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn nên không có lý do gì vô cớ bị cáo lại dùng hung khí gây thương tích cho bị hại. Khi bị hại Ph đánh anh T trước sân nhà bị cáo, bị cáo mới từ trong nhà đi ra, thì Ph liền chửi bới bị cáo và nhặt cục đá cầm sẵn trên tay, thách thức đánh nhau với bị cáo. Bị hại thể hiện sự hung hăng, bất chấp lẽ phải, cậy thế có hai anh em nên liên tục chửi bới, thách thức, dẫn đến kích động tinh thần của bị cáo, bị cáo không thể kiềm chế cơn nóng giận nên mang kiếm ra để đấu tay đôi với bị hại;

Hành vi của bị cáo Tr chỉ là bột phát, nhất thời do thiếu kiềm chế của tuổi trẻ, nhưng có nguyên nhân sâu xa từ hành vi sai trái của bị hại. Bị hại có cầm cục đá tuy chưa gây bất lợi cho ai, nhưng về quy tắc hành xử trong cuộc sống đã không làm đúng, là nguyên nhân dẫn đến vụ án;

Thương tích của bị hại 13%, sức khỏe cũng đã bình phục. Vì vậy, tội danh Giết người của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt” quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự. Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình của bị cáo cũng khó khăn, mẹ mất sớm, bố tái hôn, bị cáo ở với chị gái nên thiếu thốn tình thương cha, mẹ, học hành không đến nơi, đến chốn; nhận thức pháp luật có phần hạn chế đã tác động đến đời sống tình cảm và tính cách của bị cáo; bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 25 triệu đồng theo yêu cầu của bị hại (trong đó 05 triệu đồng tiền chữa trị thương tích và 20 triệu đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần). Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15, Điều 57; các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án phù hợp.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã nhận thức được sai phạm, lỗi lầm của bản thân, mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng:

Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt Quyết định xét xử và các quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật, nhưng bị hại và các nhân chứng đều

vắng mặt đến lần thứ hai. Tuy nhiên, bị hại Ngô Đình Ph và nhân chứng Ngô Đình V đã có lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày 13/6/2022.

Xét thấy: Việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 26/4/2020 ngay khu vực sát bên nhà ở của Dương Minh Tr (thuộc khu vực tổ dân phố Đá B, phường Cam L, thành phố Cam R) xảy ra việc cãi nhau giữa Trần Nhân T và Ngô Đình V trong việc V thuê T đóng la phong nhà; Ngô Đình P (em trai V) thấy vậy, cho rằng T hỗn láo với anh mình nên đã dùng tay đánh 01 cái vào mặt T. Vì muốn bênh vực cho Tuệ và thấy Ph chửi và thách thức đòi đánh nhau với mình, nên Dương Minh Tr đã vào nhà lấy 01 cây kiếm đuổi chém Ph một nhát trúng vào khuỷ tay phải của Ph, 01 nhát trúng vào vùng đầu của Ph làm Ph bị thương ở vùng cằm phải, rách vành tai phải, Ph quay lưng bỏ chạy thì Tr đuổi theo chém tiếp 01 nhát nữa trúng vào mũ bảo hiểm gây nứt mũ, lưỡi kiếm trúng vào đầu làm rách da đầu của Ph.

Theo kết luận giám định pháp y: Vùng cằm của Ngô Đình Ph có 02 vết sẹo, vùng vành tai phải, vùng khuỷ tay phải có 01 vết sẹo; gãy mặt ngoài xương khuỷ tay phải. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Hành vi của bị cáo Dương Minh Tr dùng kiếm là hung khí nguy hiểm, đuổi theo chém nhiều nhát vào tay và đầu của bị hại Ph là một trong những vùng trọng yếu trên cơ thể con người, có thể gây ra hậu quả chết người, bị cáo biết điều đó nhưng vẫn thực hiện và bỏ mặc hậu quả. Tuy bị hại chỉ bị trọng thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%, nhưng hành vi mà bị cáo thực hiện thể hiện bị cáo cố ý tước đoạt mạng sống của người khác (bị hại) nên hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Giết người*” (thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt). Hơn nữa, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ; phạm tội

trong khi chưa được xóa án tích thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng “*có tính chất côn đồ*” và “*tái phạm nguy hiểm*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trọng về tội “*Giết người*” theo điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã, hội, chỉ vì va chạm, xích mích nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, tự do hành xử, dùng hung khí nguy hiểm tấn công người khác gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác, nên cần phải xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc. Cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa tội phạm.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ:

Xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt (hậu quả chết người chưa xảy ra) theo Điều 15 và Điều 57 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã biết tội của mình, đã thể hiện sự hối lỗi bằng cách xin lỗi bị hại và bồi thường đủ toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, trong vụ án này người bị hại hành xử cũng chưa phù hợp với quy tắc ứng xử chung trong xã hội (như hành vi cầm đá, chửi và thách thức bị cáo), phần nào gây nên sự bức xúc đối với bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Trên cơ sở xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp để giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 25 triệu đồng theo yêu cầu của người bị hại (tại phiên tòa ngày 13/6/2022) và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, thu giữ 01 cây kiếm bằng kim loại dài 80cm; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu CKC CHUN KUA bị nứt.

Xét thấy: Cây kiếm và mũ bảo hiểm nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 56, Điều 57 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Minh Tr;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo **Dương Minh Tr 09 (chín) năm tù** về tội **“Giết người”**. Tổng hợp với hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam R đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội **“Cố ý gây thương tích”**. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **10(mười) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường nên không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 80cm; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ hiệu CKC CHUN KUA bị nứt theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh H và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh H.

4. Về án phí: Bị cáo Dương Minh Tr phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh H;
- PV 27, Công an tỉnh Khánh H;
- Cục THADS tỉnh Khánh H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; án văn; Văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thúy Phụng

